

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 10

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran0 ghi chép.</blockquote>

[02/10/2022 - 11:22 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 10

Xin cảm ơn.

Có 1 chuyện nhỏ xíu không đáng, nói ra cũng hơi khó chịu, thưa với bà con là ở trong facebook có mấy account người ta trích dẫn chúng tôi, họ đăng hình đó, thì cái nào quý vị thấy hình của chúng tôi là không phải của chúng tôi. Mặc cảm với mặt mũi của mình chưa đủ hay sao mà phải đem lên trên đó, cho nên xin bà con ghi nhận dùm là account nào trong facebook mà có hình của chúng tôi là không phải chủ trương của chúng tôi.

Hôm nay mình học qua phần 6 pháp, tới 10 là hết kinh. Nhưng mà dĩ nhiên là càng về sau thì nó càng nhiều.

6 pháp có nhiều tác dụng, dịch theo sách Tàu là lục hòa, còn theo tiếng Pali là saraniya dhamma tức là 6 điều tâm niệm hay là 6 điều cần nhớ, còn gọi theo từ cũ là lục hòa. Sẵn đây bà con ghi luôn để lỡ bên Bắc tông họ hỏi mình lục hòa tiếng Pali kêu là gì thì mình cũng nói là saraniya dhamma, 6 điều tâm niệm, 6 điều cần nhớ.

Trong chú giải, các vị ở đây sẽ hay thắc mắc là không biết chúng tôi giảng cái này dựa theo đâu. Thì ở đây là trong chú giải của kinh Thập Thượng, thì chỗ này chỉ ghi vắn tắt là phần 6 pháp không có gì sâu sắc nên thông qua. Trong chú giải chỉ ghi vậy thôi.

Chúng tôi phải đi (mất tiếng 2:28 – 3:32)

Còn lục hòa thì không sợ mặt pháp. 6 pháp này được gọi là lục hòa. Trong kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật Ngài xác nhận là hễ ngày nào trong chư Tăng còn 6 pháp này thì ngày đó chúng ta không sợ mặt pháp. Các vị hỏi tôi là mặt pháp tiếng Pali kêu cái gì, tiếng Pali kêu là saddhamma parihani. Ngày nào còn lục hòa trong chư Tăng thì mình không sợ mặt pháp.

Nói vậy có nghĩa 6 pháp này nó là nền tảng, là giềng mối cho đời sống Tăng già đồng thời nó cũng là cương lĩnh giáo lý.

6 pháp đó là gì?

Thứ 1 là thân nghiệp từ hòa có nghĩa là avivarahova 4.50, avi là trước mặt, raho là sau lưng hoặc là chỗ vắng, chỗ kín đáo. Thì chư Tăng đối với nhau dù chỗ đông người hay chỗ vắng vẻ nội bộ thì luôn luôn đối xử với nhau bằng tinh thần thân nghiệp từ hòa. Có nghĩa là làm cái gì cũng nhớ đến lợi ích của người ta.

Trong kinh nói Ngài Xá Lợi Phất sáng sáng trước khi Ngài đi bát, Ngài là bậc tướng quân chánh pháp, là anh cả, là đệ tử trưởng tràng của Đức Phật, là anh cả của chư Tăng, vậy đó chứ sáng nào trước khi đi bát, Ngài cũng đi 1 vòng Ngài coi, coi cốc liêu, cửa nẻo, chư Tăng thì không có tài sản gì hết, chư Tăng nguyên thủy không có tài sản. Nhưng cái chữ cửa nẻo ở đây coi coi anh em có cái gì sơ thất để cư sĩ hoặc ngoại đạo họ ghé chùa họ thấy họ chê cười.

Cho nên trong kinh nói Ngài Xá Lợi Phất là cứ trước khi đi bát Ngài đi quanh 1 vòng coi chỗ ở chư Tăng có ok có sạch sẽ hay không. Cái chuyện mà Ngài thường xuyên quét tước, lượm rác là chuyện rất là bình thường. Bởi vì Ngài muốn cho chư Tăng được vui vẻ, đi bát về thấy vui vẻ, còn anh em nào sạch thì thôi, còn chỗ nào hơi dơ thì Ngài tự đích thân Ngài quét dọn dùm. Đó là thân nghiệp từ hòa, đó là cuộc sống lúc nào cũng nghĩ đến lợi ích người ta.

Các vị biết đặc điểm của Bồ Tát là gì? Ngài Xá Lợi Phất Ngài là vị A La Hán Thanh Văn nhưng mà Ngài cũng có cái hạnh của Bồ Tát là gì? Lúc nào làm cái gì cũng nghĩ đến lợi ích của người khác hết trơn. Thì hễ mình làm cái gì mà mình nghĩ đến lợi ích của người ta thì đó gọi là thân nghiệp từ hòa.

Còn mình nói cái gì mình cũng nghĩ đến cảm giác, cảm xúc, lợi ích của người ta gọi là khẩu nghiệp từ hòa.

Cái suy tư, suy nghĩ, tâm niệm gì của mình mà hướng về người khác luôn luôn đặt trên nền tảng lợi ích của người ta thì đó gọi là ý nghiệp từ hòa. Lúc nào cũng mong cho người ta được tốt đẹp, không có nỗi nghĩ xấu người ta nhưng người ta có ra sao thì mình cũng kịp thời mình biết, chứ không phải nói như vậy mình càng tu càng ngu thì không phải.

Giống như có ông Đại Biểu QH VN ông nói là đừng có để những khu vực trong điểm kinh tế của VN thay vì phát triển thành khu sầm uất mà trở thành khu phát triển trầm uất.

Ở đây cũng vậy, mình càng tu càng trí chứ không phải càng tu càng ngu. Có nghĩa là mình lòng hại người không nên có mà lòng đề phòng thì chẳng nên không. Có nghĩa mình làm cái gì, nói cái gì, suy tư cái gì cũng hướng đến lợi ích người khác nhưng mà kẻ gian lợc vô thì không được, mình biết. Vì ở trong Tăng Chi Bộ, Đức Phật dạy rằng, giống như đại dương không chấp nhận những phiêu vật, những vật trôi bồng bềnh trên đó, rác rưởi, xác người, xác thú, nó đánh bật vô bờ hết. Biển không dung chứa những thứ đó.

Cũng vậy, trong 1 hội chúng Tăng già thanh tịnh thì dù có hòa hợp thanh tịnh, hòa hợp thanh tịnh là 2 đặc điểm của tăng chúng: hòa hợp và thanh tịnh.

Hòa hợp là gì? Hòa hợp là sadmaggi, còn thanh tịnh là parisuddhi. Đây là 2 cái đặc điểm của chư Tăng hòa hợp và thanh tịnh.

Mình học đạo phải biết mấy chữ này, mấy chữ này cũng đâu có nhiều, cứ lâu lâu mỗi bài kinh mình bỏ túi vài chữ cho vui nha. Vd bữa nay mình học được mấy chữ như lục hòa tiếng Phạn kêu là cái gì, rồi hòa hợp, thanh tịnh tiếng Phạn kêu là cái gì, lai rai lai rai bỏ túi vậy đó cho nó vui.

Lục hòa là 6 pháp cần phải tâm niệm trong đời sống của chúng Tăng với nhau. Và Phật dạy rằng cho đến bao giờ chư Tăng còn đối với nhau bằng lục hòa cho đến khi ấy không sợ mặt pháp saddhamma parihani.

3 điều đầu tiên là thân nghiệp từ hòa, khẩu nghiệp từ hòa và ý nghiệp từ hòa, có nghĩa trong đây nói luôn cả cư sĩ nữa, tức là vị Tỷ Kheo đối với bạn tu, thầy bạn của mình trong giới xuất gia đã đành mà đối với cư sĩ cũng nên có 3 cái này. Luôn luôn có thân nghiệp từ hòa, có nghĩa là làm cái gì cũng nghĩ đến người ta.

Vd như mình cầm cây chổi quét, hay lượm 1 tờ giấy hay lượm thứ gì trên sân cũng nghĩ là mong cho người ta đến chùa người ta không thấy khó chịu. Mong cho người ta tới được chỗ sạch sẽ, đẹp đẽ, mát mẻ để người ta thanh thản tâm hồn, để người ta học đạo, nghe đạo, hành đạo. Mà người ta ở đây là ai? Người ta ở đây là cư sĩ chứ ai.

Rồi khi mình gặp cư sĩ mình nên có cái gì đó cho họ bởi vì trong kinh nói có 2 phép để tiếp khách. Tiếp khách là PAṬISANTHĀRA. Có 2 cách, 1 là amisa patisanthara có nghĩa là dùng vật chất đãi khách, thứ 2 là dhamma patisanthara dùng pháp để tiếp khách. Thì đối với cư sĩ họ tới mình đâu có chuyện mua lòng họ bằng cách mình cho quà cáp này kia nhưng mà bù lại mình có Phật pháp để mình hướng dẫn cho họ, không bỏ bè ngang cũng bỏ bè dọc. Người ta ở ngoài người ta cũng giạt gấu vá vai nhịn ăn nhịn mặt người ta đem tới cho mấy ông thầy chùa, thì ngược lại mỗi lần họ đến họ gặp mình họ ra về đó thì bên cạnh những an ủi, những trấn an, những giải thích, những thuyết giảng, mình cũng mong cho người ta có cái gì đó bỏ vô túi, nhét vô đầu người ta mang về người ta làm của. Biết đâu 1-2 câu pháp thoại, 1-2 vấn đề giáo lý bữa nay nó không thấm vô mà 1 tháng sau, năm sau, 5 năm nữa, 10 năm nữa nó moi ra nó xài. Cho nên đó gọi là đem pháp ra mà đãi người.

Thì đó là đối với cư sĩ, cư sĩ mà mình đối xử với họ như vậy đó gọi là có khẩu nghiệp từ hòa và ý nghiệp từ hòa.

Còn thân nghiệp từ hòa là làm cái gì cũng nghĩ đến lợi ích của chúng Tăng và của cư sĩ hết. Đó gọi là thân nghiệp từ hòa.

Có 3 cái này thì không sợ mặt pháp, tức là chư Tăng đối với nhau và chư Tăng đối với cư sĩ và ngược lại cư sĩ đối với chư Tăng cũng vậy. Đó là 3 điều mà Tăng tục đối xử với nhau.

10:56

Tiếp theo là lợi hòa đồng quân. Lợi hòa đồng quân là sao?

Trong 1 bài kinh khác chứ không phải bài kinh này, Phật dạy rằng, này các Tỷ kheo, chớ có nói rằng 1 Tỷ kheo không có cơ hội bố thí. Ta nói rằng ngay cả 1 muống com khát thực thì vị Tỷ Kheo có thể chia sẻ cho thầy bạn của mình chưa kể là cho mẹ cha hay ân nhân của mình mà lúc ngặt nghèo, đói kém thì với cái muống com khát thực thì mình cũng có thể chia. Vị Tỷ Kheo thì không có đem vật chất mà cho người cư sĩ để mua lòng. Nhưng có 1 điều đối với những hạng sau đây vị Tỷ kheo có thể chia sẻ vật chất mình có.

- Một là bạn tu, hai là thầy tổ, ba là cha mẹ, bốn là ân nhân.

Vd cái bà cư sĩ đó có 1 thời bả hộ trì mình trái chuối, củ khoai, viên thuốc lúc ngặt nghèo thiếu thốn, rồi mai này bả già cả không ai chăm sóc thì lâu lâu mình cũng có thể chia sẻ cho bả chút đỉnh.

Cái đó không phải là mua lòng, bả còn gì nữa đâu mà mua, vấn đề là nhớ lại cái ơn xưa.

Cho nên thầy bạn, cha mẹ, và ân nhân của là cái người mà mình có thể chia sẻ được.

Còn riêng trong hàng ngũ Tỷ kheo, thầy bạn với nhau trong giới xuất gia thì 1 muống com, 1 trái chuối khát thực cũng có thể chia sẻ nhau là dễ ợt à. Vd như bây giờ mình ở trong chùa với nhau, trong đó có 1 ông răng giả, răng thiệt, có ông già ông trẻ, ông bị tiểu đường, ông bị cao máu, ông bị dư cholesterol. Bây giờ mình đi bát về mình thấy cái này nè, ông tiểu đường ăn được, tại vì tiểu đường đi về là ông bỏ hơn nửa bát rồi, cái gen tiểu đường đó. Rồi cái ông cao máu ông đi về là ông né đồ mặn ông bỏ qua 1 bên, cholesterol cũng vậy, cũng bỏ hết 1 mớ rồi. Thì mình thấy bình bát của mình có cái gì mình cho mấy ông bệnh được thì mình cho. Mấy ông già cả không có răng thì để mình cho mấy cái này mềm nè, cho mấy ông ăn. Rồi mấy ông đang bệnh mấy ông cần bồi dưỡng thì cái này cho mấy ông được nè. Mình đang ngon lành cũng không cần dùng chi mấy cái này.

Chưa hết đâu, ở trong kinh còn nói thế này nữa nè, 4 cái gọi là santutthi 14.25 hoặc là santosa có nghĩa là tri túc. Tri túc có nhiều loại, có nhiều trường hợp.

Vd như là yathaladdha santosa có nghĩa là vui được với những thứ mình nhận được, không kiếm tìm thêm, yathaladdha là có được bao nhiêu thì vui bấy nhiêu.

Cái thứ 2 là yathabalasantosa có nghĩa là nhu cầu tiêu dùng của mình tới đâu thì sử dụng đến đó, không vì tiếc của mà giữ lại.

Vd như chuyện mới xảy ra trưa nay có 1 người Phật tử họ đi bán thuốc, họ có đem lại cho tôi mấy đôi vớ, họ cho. Vớ này ai mà online là biết Sigvaris là nó mắc tiền dữ lắm, nó là loại compress socks, tức là loại vớ mang vô mấy người ngồi, làm mấy nghề đứng nhiều hoặc ngồi chân bị máu dồn xuống phù, mang cái này vô là khỏe ru, te te, giấc chiều là chạy nhảy, khiêu vũ ngon lành. Thì họ tới họ đưa tôi thì tôi có nói tôi cảm ơn, tôi ngồi viết lách hoặc đi máy bay tôi cũng cần nhưng cái này nó to quá để tôi tìm người tôi bố thí. Cái đó gọi là yathabala, tùy nhu cầu mình dùng tới đâu thì mình sử dụng đến đó chứ không có ôm giữ lại.

Cái này mới quan trọng nè, cái gọi là yathasaruppasantosa có nghĩa là tùy vai trò, vị trí của mình mà dùng thứ thích hợp.

Vd như bây giờ mình còn trẻ mà mình xài mấy cái đồ quá sức đắt tiền, người ta cho cái gì cũng lấy hết, mà người ngoài họ nhìn vô nói quá cỡ, trong phòng thì mình biết bên Miên, bên Thái, mấy vị hòa thượng họ xài mấy cái quạt lớn bằng lông công, bằng tơ tằm, hay là cái gì đó rồi quạt cán ngà hoặc là dép mang trong phòng là dép riêng rồi ở ngoài sân là dép riêng, dép đi đường là dép riêng, dép da đồ hiệu đắt tiền thì trong trường hợp đó trong kinh gọi là yathasaruppasantosa.

Có nghĩa là mình nghĩ thứ nhất mình là tu sĩ thì mình hạn chế không dùng mấy cái đồ đó người ta nói chết. Thứ 2 người ta cười mình cũng nhỏ, mình trẻ mà mình lại xài mấy cái đồ ghê gớm dành cho mấy ông to, ông bự, mấy ông lớn hơn mình thì ngó không có được. Trong trường hợp đó

gọi là yathasaruppa. Chữ saruppa cũng có nghĩa là appropriate có nghĩa là nó tương ứng, thích hợp đúng với vai trò vị trí của mình.

Cho nên 1 là vì lòng thương, quý mến anh em thầy bạn mình chia sẻ nhưng mà nó còn có 1 cái nữa là do hạnh tri túc mà 1 vị Tỳ Kheo rất là nên có. Có nghĩa là mình nhận cái món đó mình coi cái món đó, thứ 1 vị Tỳ Kheo tri túc mình có cái gì mình xài cái đó đã đành, nhưng mà trong đó có 1 điều gọi là yathasaruppasantosa tùy vai trò vị trí của mình mà mình dùng thứ thích hợp.

Thì cái lợi hòa đồng quân nếu tu cho đúng thì hay dữ lắm. Một là vì hạnh tri túc của chính mình, hai là vì lòng thương kính vị tha đối với thầy bạn. Đó nó đặc biệt như vậy đó, chia sẻ nhau.

Có 1 lần đó mấy vị Tỳ Kheo bị bệnh không ai chăm sóc, Đức Phật Ngài mới gọi lên, Ngài gọi lên Ngài nói câu này rất là đặc biệt. “Các người đi xuất gia không cha không mẹ, không anh em, không người thân, không quyến thuộc, không bà con, chỉ có anh em với nhau mà nếu các người không thương nhau thì ai thương đây”, đó là 1 câu. 1 câu nữa, này các Tỳ Kheo khi các người chăm sóc 1 người bệnh, câu này phải ghi, câu này không phải tôi đặt ra đâu. “Khi các người chăm sóc người bệnh thì cũng giống hệt như đang chăm sóc Như Lai”. Đặc biệt vậy đó.

Cho nên Ngài luôn luôn kêu gọi đời sống chia sẻ thông cảm từ đời sống đến tinh thần giữa các vị Tỳ Kheo. Và sẵn tôi cũng nói luôn 1 bài kinh khác, Đức Phật Ngài dạy rằng, này các Tỳ Kheo, thuở xưa xưa xưa xưa ta có lần làm 1 vị Bà La Môn tên là Velama, ta giàu lắm, 1 bậc đại gia nức tiếng cả 1 quốc độ. Nguyên quốc gia là Ngài có tiếng còn hơn cả bầu Đức, bầu Thụy, rồi Hoàng Anh Gia Lai gì là không có nghĩa lý gì so với ông Velama này hết đó. Mà Ngài nói là “này các Tỳ Kheo, trong suốt cả trăm năm đó, ta làm phước ngày ngày không gián đoạn, nắng gió mưa sương, khỏe bệnh lúc nào đi nữa không tự tay làm thì ta cũng cho người nhà luôn luôn mỗi ngày cơm nước, áo quần, thuốc men, trú xứ bố thí cho khách 10 phương, khách vắng lai còn gấp bao nhiêu lần Mạnh Thường Quân bên Tàu hồi xưa nữa.

Vậy đó mà này các Tỳ Kheo suốt 100 năm ấy ta không tìm được 1 người có tam quy ngũ giới để mà bố thí, khiếp chưa? Suốt 100 năm ấy ta không có nổi 1 người có tam quy ngũ giới để ta bố thí. Trong khi đó Tỳ Kheo sống với nhau thì coi như mình chỉ cần mình chia sẻ 1 cây tăm xỉa răng công đức đã vô lượng rồi.

Tiếp theo là giới hòa. Giới hòa ở đây có nghĩa là khi mình sống gần nhau mà mình tin tưởng nhau về giới luật. Đối với người lớn thì mình kính, đối với người bằng, người nhỏ hơn mình thương là sao vậy? Là bởi vì mình tin họ, mình tin họ.

Trong kinh nói 1 hội chúng Tỳ Kheo thành tựu là khả năng hòa hợp của các vị giống như nước với sữa vậy đó, có thể hòa tan vào nhau được, có thể nghĩ về nhau bằng niềm tin cậy, kính và thương. Vì sao vậy? Vị này nghĩ đến giới luật của vị kia. Trong đây có nghĩa là samādhisaṃvattanikasila 22:20. Tại sao tin nhau? Là vì các vị này có giới hạnh thanh tịnh. Thanh tịnh là sao? Trong đây gọi là samādhisaṃvattanikasila, giới hạnh đủ thanh tịnh để làm nền tảng cho thiền định, cái giới đó mới được gọi là giới thanh tịnh. Cái này rất là quan trọng nha. samādhisaṃvattanikasila là giới hạnh đủ thanh tịnh.

Chỗ này tôi nói không biết bao nhiêu lần, bắt buộc phải ôn lại.

- Không phạm giới chưa hẳn là giữ giới.

- Giữ giới thanh tịnh phải sống trong tâm niệm thường trực về giới, trong hoàn cảnh lẽ ra phạm giới, ta lại giữ được. Ấy mới là giữ giới. Các vị có nghe kịp chỗ này không? Cái giới đó mới được gọi là đủ thanh tịnh để làm nền tảng cho thiền định.

Vì sao? Vì 1 vị Tỳ kheo giữ giới kiểu này thì mới có đủ chánh niệm để tu thiền. Giữ giới như vậy mới được gọi là giữ giới. 1 vị Tỳ kheo giữ giới kiểu này mới có đủ chánh niệm để tu thiền, chứ còn bây giờ ăn uống có người dâng tận miệng, y áo có kapiya lo lắng đầy đủ, cứ liệng y dơ trước phòng là có người đem đi giặt. Tới giờ là nó bung lên yếm sào, bào ngư ăn cho nó bổ, xong rồi cứ ngồi xếp bằng nhắm mắt thiền, mệt thì nằm ngủ. Nằm ngủ xong bước ra ngoài có nguyên cái phòng fitness tập tạ. Tập tạ có 2 người nâng tạ dùm nữa chứ. Chiều chiều có thầy thuốc bác vô bắt mạch rồi bắt đầu bấm huyệt rồi châm cứu massage, rồi buông mùng cho thầy ngủ. Hỏi phạm giới là phạm chỗ nào?

Còn cái này vị này sống bình thường thôi, nghèo thì khổ thôi, nhưng có những hoàn cảnh lẽ ra phạm mà mình không có phạm. Đừng có bắt tôi nói rõ quá nha, quý vị trên 18 tuổi rồi, nói sơ sơ thôi.

Vd như bây giờ luật cấm không được giữ thức ăn qua đêm. Thì dù cái món đó ngon cỡ nào đi nữa, nó đem tới 3 trái sầu riêng, 2-30 trái măng cụt thì mình cũng không giữ, nha, vd như vậy đó. Hoặc là vd có nhiều trường hợp mà mình có thể tiếp khách vui vẻ nhưng mà không, mình thấy vd nữ là mình không tiếp riêng. Đó, tôi nể là nể cái đó đó. Dù cho xác nữ đó nó rất là dễ thương, nó rất là hấp dẫn, rất là duyên dáng nhưng mà mình cứ theo luật mình không có tiếp, mình không tiếp 1 mình tay đôi, 1 đôi 1, nha, vd như vậy. Đó mới là giới.

Chứ còn trời đất ơi Phật tử mấy bà cụ không à, tới mình giữ là giữ cái gì? Bà cụ thì đâu gọi là giữ. Còn họ đem ba cái đường thẻ, đường thùng tới mình đâu có thèm giữ cái đó đâu mà giới. Cái này mới ghê, nó đưa mấy cái đồ xịn, đồ tốt, mình nói không, giác chiều không có nhận cái này. Đó cái đó mới là giới đó.

Tôi nhớ bên Canada có ông thầy đó ông vui ông dạy đệ tử. Ông nói mình là hạng xuất gia không có nề quý thân mình chỉ thờ Tam Bảo thôi. Cho nên đồ ăn cúng trong phòng vong đó là coi như mình cạo đầu thọ tam quy, nhất là thọ giới Sadi, Tỳ kheo là không có ăn. Thì bữa đó thằng đệ tử nó thấy sao sư phụ lén lén bung nguyên cái mâm trái cây to đùng xuống trong đó có sầu riêng, măng cụt. Thì đệ tử nó mới ngạc nhiên, nó nói sư phụ, sư phụ nói mình xuất gia là không có ăn đồ cúng sao cái này sư phụ ăn. Cái ông nói mấy trái kia vong nó ăn được còn sầu riêng với măng cụt vỏ cứng ngắt gai không, tụi nó không ăn, mình ăn được. Động trời!

Ông đã để ý rồi, để ý rồi, ông thấy mấy trái nho, táo, chuối, đu đủ, mấy cái thứ đó nó cũng thường quá. Hôm bữa có gia đình nào chắc đại gia nó vô nó cúng 2 trái sầu riêng, mấy chục măng cụt, cảm lòng không đậu cho nên ông bèn xé rào khiêng xuống ông xử.

27:00

Giới đây có nghĩa là trong hoàn cảnh nào cũng giữ y chang như vậy. Luôn luôn có cái niệm để mà giữ, luôn luôn có cái tâm quý để giữ thì cái giới đó mới gọi là samādhisaṃvattanikasila, cái giới mà có thể làm nền cho định.

Khi mà chúng Tăng sống với nhau mà thấy các vị kia cũng có giới như mình, mình cũng có giới giống như các vị kia. Khi mà biết mình cũng có giới giống như các vị kia thì mình an lòng tự tại. Khi thấy mình như họ thì mình an lòng tự tại, thấy họ như mình thì sao? Thương kính và tin cậy, nha.

Thấy họ thanh tịnh như mình thì mình thương kính và tin cậy. Xét mình được như họ thì tự tại và an lạc. Giới hòa là chỗ đó đó.

Cuối cùng là chánh kiến mới ghê chứ. Bởi vì trong kinh Đức Phật Ngài dạy toàn bộ đời sống phạm hạnh chỉ gói gọn trong 2 thứ là silasampatti và ditthisampatti có nghĩa là thành tựu thuộc về giới và về tri kiến. Tỳ kheo không giới thì gọi là silavipatti, thất bại hoặc là mất mát về đạo hạnh, còn tri kiến sai lạc hoặc bất cập thì gọi là ditthivipatti, tức là sự mất mát về quan điểm nhận thức. Nhớ nha, cái tri kiến quan trọng lắm.

Toàn bộ đời sống phạm hạnh gói trọn trong silasampatti và ditthisampatti, có nghĩa là thành tựu về giới và về tri kiến. Nói gọn có nghĩa là mình học đạo biết là bao nhiêu kinh điển trùng trùng, nói gọn lại từ 1 ông Tỳ kheo cho đến 1 người cư sĩ không tóc thì bây giờ nói bao nhiêu pháp đi nữa gom gọn lại còn có 2 cho nó dễ nhớ đó là silasampatti thành tựu về giới và ditthisampatti thành tựu về tri kiến.

Từ thành tựu về tri kiến nó cho phép mình bố thí nê, rồi trì giới, rồi tham thiền, rồi cung kính, phục vụ, thuyết pháp, nghe pháp, anything nó đều về tri kiến nha. Nó quan trọng lắm, chính quan điểm thành tựu về tri kiến nó làm gốc luôn cho cả giới nữa. Nó quan trọng lắm.

Kinh nói không giới giống như người cụt chân, tà kiến giống như người mù mắt.

Có chỗ nói vô minh giống như mù mắt, mà tà kiến giống như loạn trí.

Cho nên mình thấy trong trường hợp nào đi nữa thì vấn đề tri kiến quan trọng dữ lắm quý vị.

Nói thì phải có chứng minh cụ thể chứ còn nói trong kinh thì có nhiều cái nó cũng hơi xa. Bây giờ nói trước mắt mình. Trong mấy người quen của tôi ở Thụy Sĩ có khoảng 3 người mà tôi cho rằng

cái nhìn và sự tinh tấn của họ đáng để cho tôi cúi đầu thật sát để ngưỡng mộ, .....31:43, học hỏi, tham khảo, 3 người đàn bà mới ghé chừ.

Niềm tin và sự tinh tấn của họ phải nói là vô bờ bến đáng để cho tôi cúi đầu, chỉ hiềm 1 nỗi là 3 nàng tà kiến vô địch coi như là thầy của 3 cõi về vấn đề tà kiến. Coi như bậ đầu tin đó, coi như sẵn sàng đem mình làm chuột bạch cho 1 thứ pháp môn coi như là tào lao bí đao.

Tôi hỏi bà con trong room vậy chứ bà con có nghe pháp môn viên âm viên thông diệu âm không? Cái pháp niệm Phật niệm riết mà bây giờ mình không còn niệm nữa mà cái tiếng niệm nó cứ vang vang, ong ong ong ong bên tai mình như là ong nó kêu, không biết bà con trong room có ai biết pháp môn đó, tôi xin năn nỉ, tôi van xin các vị nếu đã lỡ tu làm ơn bỏ dùm cái đó, nó hại người hại mình lắm nha.

Có người bên Đức họ nói với tôi họ buông được họ mừng muốn chết luôn. Có nghĩa kêu là niệm Phật thụ động đó. Có nghĩa là nghe băng riết rồi tới lúc buông nó ra cứ tới ngày họ nói muốn yên cái đầu 1 xíu cũng không được. Cái đó là TÀ nha.

Bởi vì pháp môn Niệm Phật bên Phật giáo nguyên thủy không phải như vậy. Niệm ở đây không phải dùng âm thanh, mà niệm ở đây là dùng trí suy tư quán niệm về ân đức của Phật. Thế nào là A La Hán, Chánh Đẳng Giác, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Ý nghĩa của mỗi chữ là cái gì, chứ không phải dùng âm thanh mà tới ngày tu kiểu đó nó kẹt lắm. Mấy nhân vật này niềm tin và sự tinh tấn vô bờ bến mà trong khi tri kiến nó kẹt nha.

Cho nên tri kiến mà có vấn đề thì nó giống như người mù hoặc giống như người loạn trí vậy đó, có nghĩa là không thấy đường mà đi.

Còn người không có giới thì trong kinh nói giống như người cụt chân hoặc là người không có tàu, xe, thuyền. Nói chung giới được vd như đôi chân hoặc vd như xe thuyền, đó là phương tiện đi lại. Nhưng mà riêng tri kiến giống như là cặp mắt, giống như là thần kinh trí nhớ, sự tỉnh thức của 1 con người bình thường vậy.

Tà kiến rồi giống như người mù, tà kiến rồi giống như người điên vậy đó, không biết phương hướng hành động, không biết phương hướng để sống đời đạo.

Cho nên chúng Tăng hòa hợp với nhau về thân nghiệp từ hòa, ý nghiệp từ hòa, lợi hòa đồng quân rồi giới hòa đồng tu nhưng cuối cùng có kiến hòa đồng giải. Người dân Bến Tre kêu kiến hòa đồng khởi nhưng mà mình thì kiến hòa đồng giải có nghĩa là anh em với nhau là 1 quan điểm tri kiến nghe nó hơi trục trặc là phải ngồi lại nói chuyện với nhau.

Chúng ta có 2 bài kinh Trường Bộ và Tăng Chi (5 pháp), trong đó Trường Bộ Đại Bát Niết Bàn Kinh, còn Tăng Chi là Maha Cunda. Trong Trường Bộ Đức Phật Ngài dạy:

Này các Tỳ Kheo khi nào giữa các người có 1 tranh luận về tri kiến, về giáo lý thì các người phải ngồi lại với nhau xét xem cái mâu thuẫn, cái lẩn cán trong cuộc tranh luận này là về chữ hay về nghĩa, nói theo trong kinh là về nghĩa hay về văn. Nếu chỉ trục trặc trên vấn đề từ ngữ thì đó chỉ là chuyện nhỏ cần nên thông qua, cái vấn đề khi nào nhận thức hiểu biết về ý nghĩa của 1 đoạn kinh, của 1 vấn đề giáo lý nó tương phản, nó mâu thuẫn, nó xung đột, nó trái khoái, nó chống trái với nhau thì trong trường hợp đó thì mới đem ra bỏ lên bàn mổ xẻ, mà nói chuyện bằng tinh thần học hỏi cởi mở chứ không phải đi tìm cái thắng thua.

Cho nên tôi nhắc lại, Ngài dạy rằng khi nào giữa các Tỳ Kheo có 1 cuộc tranh cãi về giáo lý thì nên ngồi lại xem cái trục trặc đó nằm ở đâu. Cái điểm bất đồng, cái điểm mâu thuẫn nó nằm ở chỗ nào, phải ngồi lại để bàn luận trong tinh thần học hỏi và tham khảo, cảm thông.

Đó là 1 bài, bài thứ 2 là trong Tăng Chi Bộ Kinh Ngài Maha Cunda là em ruột của Ngài Xá Lợi Phất cũng là 1 vị A La Hán, Ngài có dạy 1 bài kinh rất là quan trọng. Ngài nói với các vị Tỳ Kheo đang ngồi quanh Ngài cũng là những vị rất kính thương Ngài. Ngài nói, này các hành giả, cho đến khi nào các vị pháp sư không kinh chống, không có chống báng, không có dè bieu, không có xúc xiểm, không có xem thường các vị luật sư. Cho đến bao giờ các luật sư không coi thường các thiên sư, và các thiên sư không coi thường các vị luận sư, các vị luận sư không coi thường các vị pháp sư. Nói chung là cho đến bao giờ mấy cái ông sư sư sư sư này nè, mấy ông không có chửi nhau, không có gây sốc cho nhau, không có làm đau lòng nhau, thì cho đến khi đó chư Thiên và nhân loại sẽ được ân triêm lợi lạc với vô lượng công đức và lợi ích.

Bài kinh đó rất là xúc động.

Ngài nói cho đến bao giờ giữa các vị sư sư này nè, giảng sư, luật sư, luận sư, lung tung sư mà mấy vị này kinh chống nhau, chống báng nhau, chà đạp nhau, thì cho đến khi đó chư Thiên và nhân loại đang bị mất mát, đang bị thiệt thòi rất là lớn. Vì sao? Vì đây là những vị thọ trì giáo pháp của Thế Tôn, là những vị trên thì thừa Như Lai xứ, dưới thì hành Như Lai sự, đem tiếng trống chánh pháp bắt từ gióng lên giữa cuộc đời mê ngủ, u mê mà bây giờ chính mấy cha này, chính những cán bộ tôn giáo này nè, nói theo từ của trong nước đó, chính những cán bộ nòng cốt rường cột này lại kinh chống nhau thì chết nhân dân rồi. Nhân dân đây là Phật tử mình đó.

Kiến hòa ở đây có nghĩa là hiểu đúng về giáo lý 1 chuyện nhưng mà còn quan điểm riêng tư của người này và người kia không chửi nhau, kính thưa quý vị, đó mới gọi là lục hòa. Tức là 2 vấn đề hiểu đúng nhau rồi là ok rồi. Nhưng mà quan điểm hành trì, quan điểm truyền thừa, quan điểm giáo dục giữa A, B khác nhau cũng dẫn đến sự xáo trộn, xung đột và mâu thuẫn giữa chúng Tăng.

Cho nên Ngài Xá Lợi Phất Ngài mới nói rằng cho đến bao giờ giữa các Tỳ Kheo có được 1 sự đồng thuận, có được sự hòa giải nhất trí về quan điểm tri kiến, quan điểm nhận thức thì cho đến khi đó chư Thiên loài người có vô số lợi lạc.

Đây là 6 pháp có nhiều tác dụng.

Tiếp theo là 6 pháp cần phải tu tập, đó là 6 tùy niệm: Phật tùy niệm anuseti. Anuseti có nghĩa là thường niệm, còn chữ tùy ở đây là sao ta? Chữ anu cũng do tự điển nữa. Tự điển phiên dịch của mấy dịch giả Tàu họ cứ thấy anu thì ghi là tùy. Vd như hành pháp và tùy pháp dhammanudhamma, họ thấy anu là họ quất chữ tùy. Sẵn đây cho quý vị thấy luôn anudhamma họ dịch là tùy pháp, anuseti dịch là tùy niệm, rồi anusaya dịch là tùy miên. Cứ như vậy, cứ thấy anu là mấy bố cứ phang vô chữ tùy, ác như vậy.

Mà trong khi các vị biết cái prefix – tiếp đầu ngữ của Pali, mỗi tiếp đầu ngữ nó có nhiều nghĩa lắm. Tôi còn nhớ hồi đó tôi học thuộc lòng ati, pati, upa, a, pa, ni, sam, su.... tất cả là 21 tiếp đầu ngữ như vậy đó thì riêng tiếp đầu ngữ pati không là 1 rùng nghĩa, anu là nó 1 rùng nghĩa. Anu nó có trường hợp nó có nghĩa là cái gì nhỏ nhỏ phụ thuộc ké, ăn theo, mà chữ anu này cũng có nghĩa là thường xuyên, thường trực, liên tục.

Mà trong kinh giải thích anu đây có nghĩa là thường xuyên, liên tục, vd như anuseti 39.45 là pháp mình phải thường xuyên liên tục niệm hoài, anusaya là cái mà nó cứ đi theo mình hoài từ đời này sang đời khác. Cái này không phải là A Lại Da nha. Theo ở đây nó có nghĩa là theo bằng cái lực đẩy, theo bằng sức mạnh. Vd như cái việc đó mình đã làm rồi, kết thúc, hết đời sống đó kiếp sau, khi mình gặp lại hoàn cảnh, bối cảnh, cơ hội điều kiện tương tự thì cái thói quen cũ nó bèn sống dậy, thì cái đó mình gọi nó là anusaya. Đó là khả năng tiềm tàng của phiền não thì gọi là anusaya.

6 tùy niệm xứ có nghĩa là 6 đề mục mình phải thường xuyên ghi nhớ và tâm niệm. 1 là Phật tùy niệm, 2 là pháp tùy niệm.

40:00

Phật tùy niệm là sao ta? Phật tùy niệm là suy tưởng ân đức Phật theo bài Itipi so Bhagavā, nhớ dùm đó nha. Niệm Phật là niệm vậy.

Còn niệm Pháp là theo bài Svākkhāto Bhagavatā dhammo.

Còn niệm Tăng là suy tưởng ý nghĩa của bài lễ Tăng là bài Suppaṭipanno Bhagavatā.

Lễ Phật là sao? Là mình suy niệm rằng Thế Tôn là bậc A La Hán, Chánh Đẳng Giác, Vô Thượng, Điều Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

A La Hán là sao? Cái này chúng tôi thông qua luôn không cần giải thích được không? Giảng rồi thôi khỏi, nghe lại đi.

Tôi nhớ có ông đó ông sắp lên giảng ông hỏi tuổi thọ, bà con biết tôi sắp nói cái gì hay không? Bà con nói không. Ông nói không biết nói làm chi. Bữa sau cái ông hỏi bà con biết tôi sắp nói cái gì không? Họ nói biết. Biết rồi nói làm chi. Bữa thứ 3 ông lên hỏi bà con biết tôi nói cái gì hay không. Phân nửa nói biết, phân nửa nói không. Cái ông nói đám biết nói lại cho đám không biết. Rồi xong, khỏi nói luôn.

Bây giờ cũng vậy, bây giờ ai đã nghe rồi thì làm ơn nói lại cho số người chưa nghe. Nhưng đại khái tôi muốn nói 1 điều nho nhỏ thôi.

Niệm Phật, niệm Pháp và niệm Tăng trong kinh điển truyền thống, trong giáo lý nguyên thủy đó không phải là réo gọi tên của ai hết. Cũng không phải réo gọi 1 từ ngữ đặc biệt nào đó như là niệm chú. Phật giáo nguyên thủy đại kỵ chuyện là mấp máy đôi môi 1 chữ 1 câu mà mình hoàn toàn mù tịt năm này qua tháng khác xem đó là 1 pháp môn hành trì, thì đây là điều không hề có.

Tôi nhắc lại vốn dĩ không hề có pháp môn mấp máy đôi môi 1 chữ 1 câu mà mình không hiểu. Đó là đại kỵ.

Vd như mình cư sĩ mình nói thẳng huych toẹt luôn đừng có buồn, mình bắt chước Tăng Ni mình đọc Nam mô Tassa mà mình cũng chẳng hiểu Nam mô Tassa nó là cái gì thì cái đó không phải là kiểu của Phật giáo nguyên thủy. Bởi vì mình chỉ biết đọc mà không biết bài đó nói cái gì, nếu mình dốt đặc mình không biết tiếng Pali, ít ra mình cũng ngó cái bảng bên dưới đặng mai này ngoại đạo hoặc người không biết Phật pháp họ hỏi mình cái ông hỏi này ông đọc cái gì thì mình cũng biết đường mình rờ.

Chứ không thể nào đọc um sùm bát nhã mà hỏi cái đó là cái gì, mình nói không, cái đó kinh Pali linh lắm, đọc vậy sư phụ dạy như vậy đó thì theo mà đọc chứ cũng chẳng hiểu trong đó nói cái gì. Thì tôi xin thưa đây không phải là thái độ cần có ở 1 người Phật tử nguyên thủy. Nhớ nha! không có vụ đọc ê a.

Sẵn đây tôi nói luôn cho bà con nghe. Google trên facebook đó, lâu lâu tôi cũng oải quá tôi vô tôi giải trí. Trời ơi tôi thấy ba cái dang y dang áo gì thôi, bà con lễ Phật thì thấy hoan hỉ thiệt mà đọc gào, đọc thét, hú hét mà tôi thấy đọc pali pa liếc cũng hoan hỉ. Tôi nghĩ trong bụng thôi chết rồi, không biết họ có được hưởng dẫn phần nghĩa hay không. Chứ đọc như vậy rồi người không biết đạo họ coi đạo mình như đạo cuồng tín vậy đó.

Vd tôi nhớ trong lễ Mimosa có ông cha ông đang làm Thánh lễ trên nhà thờ lớn thì bà bếp bà mới giờ con ngỗng ở dưới nhà bếp bà ngụ ý trưa nay cha muốn ăn món gì. Thì ông cha ông đang làm lễ ông đọc tiếng Latinh, ông ngó thấy con ngỗng, cái ông đọc ông nói là “moa thích cà ri, no thích lagu”. Cái đám ở dưới nó tưởng ông đọc tiếng Latinh, nó cứ Amen. Nhưng mà ông nói là ông thích cà ri chứ ông không thích lagu, ăn lagu ngán quá rồi. Thì ít ra nó cũng có nghĩa.

Cái chuyện đó không phải là chuyện tếu, nhưng ý tôi muốn nói là phải có nghĩa. Ngay cả ông cha nhà thờ mà ông còn nói “moa thích cà ri, non thích lagu”, moa là tôi đó.

Thì ở đây cũng vậy, mình không thể nào niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng theo cái kiểu réo tên người ta, kiểu trì chú là không được, nha, trì chú trì thím là không được.

Tôi nhớ có lần tôi ở Đà Nẵng, tôi đi với Phật tử xe 12 chỗ mà chờ tới 16 rồi bị công an chặn lại, cái tụi nó nói sư chú nguyện đi sư. Tôi nói không, cái này thím nguyện mới linh chứ còn chú nguyện không có linh đâu. Thì tôi mới lựa trong đám tôi kiếm 1 nhân vật mặt mũi ngó được được, tôi nói con xuống con năn nỉ đi. Thiệt, con nhỏ xuống năn nỉ công an nó cho đi liền. Đừng có nói thấy chưa, nhiều khi chú nguyện không linh bằng chú nguyện là vậy đó.

6 tùy niệm là niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, niệm Giới, niệm Thí, niệm Thiên.

Niệm giới là suy xét xem giới mình có gì trục trặc để phục hồi, nếu thấy thanh tịnh thì lòng mới vui được. Đó là nền tảng của thiên định. Đó là niệm giới.

Còn niệm thí là dù nghèo đến mấy cũng thấy mình có khả năng chia sẻ theo sức. Đó là niệm thí.

Niệm Thiên là xét thấy mình có đủ những hạnh lành của chư Thiên như thập thiện để mai này có thể cộng trú với chư Thiên. Niệm Thiên là niệm vậy đó. Phải nhớ cái đó.

Niệm Phật, Pháp, Tăng, Thí, Giới, Thiên là niệm vậy đó.

Niệm thí là dù nghèo đến mấy cũng thấy mình có khả năng chia sẻ theo sức.

Tôi nhắc lại có nhiều người mặc cảm trời ơi con nghèo quá làm sao con bố thí, hiểu như vậy là chết rồi. Cái pháp bố thí không phải dành cho người giàu mà nó dành cho người có lòng, chứ không phải dành cho người giàu. Giàu mà không có lòng thì vứt đi. Còn nghèo mà có lòng thì cũng ok. Mình nghèo nhưng mà trái chuối, củ khoai, trái cà, trái ớt sẵn sàng chia sẻ.

Có thằng cha phóng viên người Mỹ, người Anh gì đó, chả qua bên Nepal chả học bài học lớn về Phật giáo. Chả thấy bà lão ăn mày đói rã rời từ sáng tới trưa, có người liệng cho bà 1 khúc bánh mì bà mừng quá, bà mới vừa bà cầm bà cặp được 2 cái thì có con chó ở đâu chạy tới, bà bèn dứt khoát bẻ đôi liệng cho con chó 1 nửa. Cái ông tây này ông khoái quá ông lại hỏi bà, thì bà nói rằng nó đói



mà tôi cũng đói, 2 đĩa cùng đói thì tại sao tôi ăn 1 mình. Bà trả lời như là 1 cái máy vậy đó, không có suy tư gì hết. Nó đói mà tôi cũng đói thì làm sao mà tôi có thể ăn 1 mình được thì phải chia cho 2 đĩa đói chứ.

Trong suy tư của bà này không hề có sự phân biệt nào, không có ranh giới nào giữa người với thú trong nhu cầu vật chất. Thì cái đó đó, người như vậy đó mới sống với hạnh bồ thí. Chứ đừng có ngồi đó mà nói là tôi nghèo quá tôi không có gì bố thí là nói tào lao, nói tầm bậy, hiểu như vậy là chết nha.

Đạo Phật không phải là đạo tào lao, đạo Phật không phải dành cho đại gia, đạo Phật không phải đạo dành cho người giàu mà đạo Phật là dành cho người có lòng, có tâm, có trí, có tình. Làm ơn nhớ dùm cái đó. Cái đó là niệm thí.

Còn niệm giới là xét xem coi 5 giới, 8 giới của mình có vấn đề gì hay không để phục hồi. Còn nếu mình thấy nó ok thì mình vui với cái ok đó để lấy cái vui này làm nền tảng cho thiền định. Cái giới đó gọi là samādhisaṃvattanikasila, cái giới làm nền cho thiền định.

Niệm Thiên là xét thấy rằng được về trời là có đủ những hạnh lành nào như bồ thí, trì giới, tinh tấn phục vụ, thuyết pháp, thính pháp, tùy hỷ, mà mình cũng có được những hạnh lành đó. Những hạnh lành đó khi nào có điều kiện là mình làm ngay, không do dự, không đắn đo, không phân vân, không nghi hoặc, không lưỡng lự thì tấm lòng của mình có đủ hạnh lành đó thì mình có thể cộng trú với họ. Xét như vậy gọi là niệm Thiên.

Tôi nhắc lại, Niệm Thiên là xét thấy rằng mình có đủ hạnh lành để cộng trú, cộng sinh với chư Thiên thì ấy được gọi là niệm Thiên. Mỗi ngày cứ thường suy niệm như vậy nha. Mỗi ngày phải tự xét mình có sống giống chư Thiên hay không? Mình sống giống chư Thiên hay sống giống loài bàng sanh, súc sanh hay mình sống giống Phạm Thiên hay mình sống giống Thánh nhân. Cái này kinh nói chứ không phải tôi nói.

Kinh Tăng Chi Phật dạy, chỗ nằm, chỗ ngồi nào mà ta sống bằng tham sân si thì chỗ ấy được gọi là chỗ của bàng sanh, của súc sanh, của đọa xứ, của nga quỷ, A Tu La, địa ngục. Còn chỗ nằm, chỗ ngồi nào của người sống thập thiện thì đó là chỗ ngồi của hàng dục Thiên. Chỗ nằm, chỗ ngồi, chỗ đi, chỗ đứng nào của người an trú từ bi hỷ xả thì chỗ ấy là Phạm Cung, là chỗ của Phạm Thiên. Chỗ nằm, chỗ ngồi nào của hành giả tu tập Niệm Xứ thì chỗ đó được gọi là Thánh xứ, là chỗ của Thánh nhân nha.

Niệm Thiên là niệm vậy đó.

Đó là 6 pháp cần phải tu tập.

Tiếp theo là 6 pháp cần phải biến tri. Đó là nhãn xứ, nhĩ xứ, tỷ xứ, thiệt xứ, thân xứ và ý xứ. Đó là 6 pháp cần phải biến tri.

Cái này mà không nghe giảng thì đọc cái này nó buồn ngủ dữ lắm quý vị, bởi vì nó khô hơn là sa mạc. Nhưng thật ra nó không khô tí nào đâu, nó là 1 đề tài rất lớn, thậm chí nó là đề tài phổ quát và cũng là tinh hoa của toàn bộ Phật học.

Phổ quát là sao? Có nghĩa là 3 tạng Kinh, Luật, Luận không nằm ngoài 6 pháp cần phải biến tri.

Tạng Luật là sao? 6 cái này nói theo tạng Luật là sao? Các vị dò kỹ coi có đúng không? Có phải toàn bộ tạng Luật chỉ có 2 nội dung: điều nên làm và điều nên tránh. Điều nên làm và nên tránh này có cái nào nằm ngoài 6 căn không? Tôi hỏi bà con nha, tôi hỏi bà con vậy chứ sát sanh có phải là hoạt động của 6 căn không? Đâm, chém, uống rượu, bài bạc, chích, hút có phải là làm việc bằng 6 căn không? Ăn uống, tắm rửa, tiểu tiện, vệ sinh, nói chung là cầm cái tăm xỉa răng, lấy cái tay dụi mắt, gỡ tóc, đó, những động tác nhỏ bé cực kỳ. Rồi đến chuyện trèo leo, chạy nhảy, ăn uống, nhai nuốt, nói cười, buồn vui, sinh hoạt lớn bé có tên hoặc không tên, tất cả những sinh hoạt lớn bé trong đời của mình từ lúc lọt lòng cho đến lúc vào quan tài, có hoạt động nào ngoài 6 căn hay không?

Nếu có thì kẻ hèn này xin đi bằng đầu gối từ Thụy Sĩ đến tận nhà quý vị. Không hề có, không hề có chuyện đó.

Cho nên đây là lý do tôi nói 6 xứ này có 1 nội dung phổ quát bao trùm toàn bộ tinh hoa Phật pháp. Bởi vì toàn bộ tạng Luật chỉ có 2 nội dung nên làm và nên tránh. Nên làm nên tránh của cái gì? Của 6 căn.

Bây giờ tôi hỏi bà con 5 giới, 8 giới có phải là nằm vào 6 căn của mình hay không? Chắc chắn là phải rồi. Giới sát sanh có phải là đánh vào 6 căn hay không? Rồi trộm cắp, tà dâm, nói láu, uống rượu, ăn chiều, ca vũ nhạc kịch, sử dụng mỹ phẩm rồi nằm ngồi giường cao chiều rộng sang trọng đất tiền. Thì tất thấy 8 giới, 5 giới đều là đánh vào mặt trận 6 căn.

Như vậy 6 xứ này riêng tạng Luật là đã làm việc với 6 xứ.

Bây giờ qua tạng Kinh. Toàn bộ nội dung của tạng Kinh có phải đánh vào 6 xứ hay không? Dạ kính thưa rất phải.

Rồi bây giờ qua tạng A Tỳ Đàm. Tạng A Tỳ Đàm nói cái gì ta? Tạng A Tỳ Đàm nói đến 4 vấn đề chủ yếu. Đó là tâm, tâm sở, sắc pháp và Niết Bàn. Niết Bàn mình bỏ qua 1 bên đi, mệt quá đi, ở trong đây toàn là nắp bàn không à, cho nên bỏ Niết Bàn qua, trong room mình chỉ còn 3 cái đầu tiên thôi.

Tâm là cái biết. Tâm sở là nội dung của cái biết. Còn sắc pháp là toàn bộ những gì thuộc về vật chất. Hỏi vậy chứ 3 ông này cộng lại có phải là 6 xứ hay không? Và toàn bộ vũ trụ này từ cộng lông mi ngay trước con mắt của mình cho đến mặt trăng, tinh tú, thiên thể, tinh vân, các dãy thiên hà xa tít tắp mù khơi cách ta hàng triệu tỉ năm ánh sáng, tất thấy đều nằm trong 3 cái này TÂM, TÂM SỞ và SẮC PHÁP. Tất cả đều nằm trong 6 căn, 6 cảnh và 6 thức, không có cái gì nằm ngoài con số 18 này hết.

Cho nên, tôi nói hoài, mặt trời xa như vậy nó cũng là cảnh sắc, nó là cảnh pháp. Cảnh sắc là cảnh mình có thể nhìn được. Cảnh pháp là cái mình có thể suy tư ngẫm ngợi về nó được, thì đó được gọi là cảnh pháp.

Còn xung quanh mình cái gì mình sờ được, ném được, ngửi được, thấy được, nghe được, toàn bộ cái vũ trụ, cái thế giới này, thôi nói vũ trụ xa lắm, bây giờ mình nói cái hành tinh này, có cái giống gì nằm ngoài 6 căn không? Không có. Bản thân nó một là 6 căn, hai là 6 trần, còn 6 thức chính là 6 cái biết dựa trên 6 căn để ghi nhận 6 trần, tổng cộng  $6 \times 3 = 18$ .

Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói chỉ cần hiểu 6 xứ này đủ rồi. Toàn bộ hành trình sanh tử và giải thoát nằm trọn vẹn trong cái này. Đường vào rừng cũng chính là đường ra rừng. Thuở nào còn phàm phu u mê, chúng ta thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng và suy tư bằng thương thích và ghét sợ vì thấy ở đó có cái trường cửu, có cái đẹp, có cái tôi, có cái của tôi. Bây giờ học đạo rồi, hiểu đạo rồi, hành đạo rồi, mình thấy tất thấy đều do duyên mà có, có rồi phải mất. Không có tiếp tục thương thích và ghét sợ nữa. Toàn bộ hành trình thương thích ghét sợ ấy nó cũng là hành trình của 6 căn, 6 xứ.

Bây giờ tu tập là gì? Tức là vận dụng lại 6 căn và 6 xứ ấy để có nhận thức ngược lại. Hồi xưa mình thấy nó đẹp, nó bên, nó vui, nó có cái của tôi. Còn bây giờ mình nhìn ngược lại cũng trên 6 căn ấy, mình thấy mọi thứ là vô ngã, vô thường, mọi thứ là đồ lấp rấp, mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất. Tất cả những hình danh giả tướng mình thấy như vương tròn dài ngắn, trong ngoài trên dưới, đẹp xấu, tất thấy đều là những ý niệm giả hợp, giả lập do dựa vào vô số những điều kiện mà có.

Tức là cũng trên 6 căn đó mà tùy vào nhận thức. Nhận thức kiểu phàm phu để đắm mê đắm đuối, mê mê thì đi vào, còn nhận thức kiểu buông bỏ, xa lìa nhàm chán, kinh cảm là nhận thức để đi ra. Cho nên đường vào rừng cũng chính là đường đi ra, vấn đề là lưng của ta xoay về phía nào? Chỉ vậy thôi.

Vd như bây giờ cái lưng đưa về phỏ có nghĩa là mình đang đi vào rừng đó, còn nếu cái lưng mình xoay lại với rừng thì dù đang trong rừng cũng là đang rời rừng. Câu này phải xãm, phải xãm lên người của mình đó. Lưng xoay lại với rừng thì dù đang trong rừng cũng là đang rời rừng. “Cu trần bất nhiễm trần” là như vậy. Có nghĩa là sống trong 6 trần, sống trong phố chợ phù hoa, sống vật lộn đấu tranh từng ngày với cơm gạo áo tiền nhưng mà cái lưng mình đã xoay rồi, mình đã xoay.

Trong kinh có nói thế này, có 4 trường hợp viển ly, tiếng Pali kêu là viveka 1.01.03,

Thứ 1 thân viển ly mà tâm không viển ly

Thứ 2 là tâm viển ly mà thân không viển ly

Thứ 3 là thân tâm đều không viển ly

Trường hợp thứ 4 là thân tâm đều viển ly.

Trường hợp thứ 1: thân viễn ly mà tâm không viễn ly có nghĩa là thân ở núi rừng xa vắng mà cái tâm thì tối ngày cứ nghĩ về phở xá chợ búa, bạc tiền cơm áo. Cái đó được gọi là thân viễn ly mà tâm không viễn ly.

Trường hợp thứ 2: tâm viễn ly mà thân không viễn ly là dễ hiểu rồi, thân thì cũng ở tùm lum phố chợ, xóm làng, chung chạ vợ chồng con cái tùm lum hết. Nhưng mà cái tâm là coi như đã xoay lưng rồi, đang ở trong rừng mà cái mặt hướng về phố, có nghĩa là ta đang rời rừng đấy.

Trường hợp thứ 3 là thân tâm đều không viễn ly thì dễ hiểu quá, ở chợ và lòng cũng ở ngay chóc cái chợ.

Trường hợp thứ 4 thì quá tuyệt, thân tâm đều viễn ly có nghĩa là thân nơi xa vắng mà tâm cũng ở chỗ viễn ly thật sự.

Nó còn có 1 từ rất là hay là tại bất tại. Từ này phải học, có nghĩa là thân ở đây mà lòng nơi khác. Thân ở thiền viện mà lòng bên ngoài thiền viện, đó gọi là tại bất tại. Thân ở chợ mà lòng hướng về thiền viện đó cũng là tại bất tại. Nhưng mà có 2 trường hợp, trường hợp nào trong đây mà tốt thì tùy quý vị hiểu chứ bây giờ bắt chúng tôi phải giải thích nữa thì thôi sông làm cái gì, nha. Tự mình lựa. Tôi nhắc lại câu thân chú “đường ra rừng cũng chính là đường vào rừng vấn đề là lưng xoay về phía nào”. Khi rừng ở sau lưng ta, phố trước mặt ta thì dù đang ở trong rừng ta đã bắt đầu rời rừng rồi đó.

Cho nên 6 xứ này nó lớn chuyện lắm chứ không phải tầm thường. Bởi vì nó là toàn bộ vũ trụ, toàn bộ sanh tử, buồn vui, thiện ác của mình làm sao mình coi nhẹ nó được. Tùy căn cơ, khuynh hướng, trình độ mỗi người mà ta lụy đủ 6 căn trần hay không, lụy thứ nào, kiểu nào, sâu cạn, đậm nhạt, cao thấp ra sao. Đây là toàn bộ nội dung của cái gọi là 6 pháp cần phải biến tri.

Tôi nói cho đã rồi cuối cùng tôi kết nó lại, tôi kết bằng 2 câu này. Tùy căn cơ, khuynh hướng, trình độ mỗi người mà ta lụy đủ 6 căn hay không, lụy thứ nào, kiểu nào, sâu cạn, đậm nhạt, cao thấp ra sao. Tại sao tôi phải ghi cái này là bởi vì có rất là nhiều bà con bị tâm bệnh vô phương điều trị, là sao?

Cứ khoe với tôi là sư biết con đâu có quan tâm tiền bạc đâu, đi làm về con giao hết cho bà, bà muốn cho ăn cái gì ăn, áo quần con sư thấy vậy đó, bà muốn cho mặc cái gì thì mặc, đến đồng hồ, dây nịt, mắt kính, giày dép, nón mũ gì đó, áo khoác, tất thấy coi như con giao hết cho bà, con không có bận tâm. Bởi cho nên con nghe sư giảng tu có nghĩa là lòng không có lụy vật chất, con tâm đặc lắm, đúng đó, đúng là trường hợp của con đó.

Trời ơi không lẽ giờ tôi nói với ông, ông ơi ông làm quá trời làm rồi. Cái vấn đề ở đây không phải ông không có đụng tới mà là ông tu vấn đề lòng ông nghĩ gì, vì ông biết là bà xã ông đủ sức lo ông thì ông mới giao cho bà. Chứ ông dám giao cho bà hàng xóm hay không? Chuyện thứ 2 là nếu bà đem cho ông những món mà ông không thích, ông có chịu hay không? Thứ 3 là bà ở với ông mấy chục năm là bà phải thuộc bài của ông chứ. Bà sống y như ông muốn thôi. Cho ông mặc tào lao, mặc tầm bậy tầm bạ, xấu thiếp hổ chàng chứ đâu có đẹp đẽ gì.

Có nhiều người ngộ lắm, họ tâm đặc nhiều cái tào lao mà họ không hề biết rằng lụy cái thứ nào trong 6 trần cũng là vấn đề hết, thừa quý vị. Đừng có nói là tôi không thích ăn ngon vậy là tôi hơn bà kia, sai bét. Tôi không thích ăn ngon mà tôi thích mặc đẹp. Có người không thích ăn ngon, không thích mặc đẹp mà lại thích nhà cao cửa rộng. Có người không thích gì hết chỉ khoái xe xịn thôi. Có người không khoái gì hết chỉ khoái có phòng nhì, tức là có người thứ 3 bên ngoài.

Cho nên 6 xứ này nó quan trọng lắm, có nghĩa là tùy căn cơ trình độ.

Tiếp theo 6 pháp cần phải đoạn trừ. Khởi giải thích. Bởi vì 6 cái này chính là 6 cái vừa giải thích đó. Nói về chi pháp thì khác nhưng nội dung phải nói thì nó y chang như cái vừa rồi. Có nghĩa là sắc ái, thính ái có nghĩa là có ai trong đời này mà lại không dính vào 6 ái này, không bao giờ có chuyện đó. Tôi nhắc lại, có ai trong đời này, vị A La Hán là ngoài cuộc đời này, có ai còn sanh tử mà lại không có 6 ái này không? Bởi vì tôi đã nói rồi, đây là 6 ái mà mình lưu ý coi mình có bị dính hay không? Sắc ái, thính ái, hương ái, vị ái, xúc ái, và chưa hết quý vị nhớ cái này mới quan trọng nè. Đó là ta không thích A đừng tưởng là ta không thích B, nó tới 24 ngũ tự lện, không A thì B, không C thì F, không F thì N, O, P, Q, R, S, T, U, Y. Nó biết bao nhiêu mẫu tự, mình không thích A, coi chừng mình thích B, cho nên nhớ căn trọng cái này.

Toàn bộ kinh điển của Phật gồm 3 tạng Kinh, Luật, Luận thì mình thấy tạng Luật là dạy mình cách đối phó gọi là dễ nhớ, dễ làm. Riêng tạng Kinh và tạng A Tỳ Đàm bắt đầu nó hơi trừu tượng, nó tâm linh hơn, nhất là tạng A Tỳ Đàm. Còn tạng Luật là hướng dẫn toàn bộ những cái cụ thể, Tỳ Kheo không được ăn cái này, Tỳ Kheo không được cất cái này, Tỳ Kheo không được làm cái này, Tỳ Kheo không được nói cái này, Tỳ Kheo không được hoạt động như thế này. Nói rõ như vậy.

Còn trong A Tỳ Đàm thì nói rất là trừu tượng. Đây là tâm bất thiện, đây là tâm thiện, đây là thiện dục giới, đây là thiện sắc giới, đây là thiện vô sắc giới, đây là thiện siêu thế. Chỉ nói như vậy thôi. Nhưng mà tựu chung lại thì vẫn là đánh mạnh vào chiến trường 6 ái, đánh mạnh vào cái mặt của 6 ái. Đó là ngày nào mình không thấy được mọi hiện hữu là khổ, thích cái gì cũng là thích trong khổ. Ngày nào mình không thấy được 2 sự thật này, mình không thích cái này cũng thích cái khác. Nhớ nha!

Tôi nói không biết bao nhiêu lần, tôi nói kiến thức về 4 đế không có thuộc lòng như con nít, không có thuộc như con sáo, con nhông, con vẹt, con diều thì coi như là không học giáo lý. Bởi vì ngay chỗ này, tôi nhắc lại rất rõ, rất rõ nội dung 4 đế. Khi mình muốn lìa 6 ái thì phải nhớ nội dung này.

Đó là mọi thứ trên đời này đều là khổ. Nó đắng nó là khổ đã đành mà nó ngọt nó cũng khổ luôn vì nó khổ gián tiếp. Tìm nó là khổ, tìm không được là khổ, tìm được rồi mà giữ được nó cũng khổ, giữ không được cũng khổ. Đó là cái ngọt đó. Còn cái đắng thì không cần phải nói, nghe tới chữ đắng là thấy khổ rồi. Đắng là khổ rồi còn đắng này mình nói qua cái ngọt đi tìm nó là khổ, tìm không được là khổ, tìm được rồi mà phải giữ nó cũng khổ, giữ không được là khổ. Nói chung bạ đâu khổ đó.

Cho nên đó là lý do tại sao mọi thứ ở đời đắng ngọt đều là khổ là vậy đó, thừa quý vị. Chứ mình đừng bắt chước người ta nói mà mình không giải thích được.

- Mai này giả sử mình có đi nói đạo cho ai nghe, người ta nói ủa đạo Phật nói cái gì cũng khổ phải không?

- Minh nói đúng.

- Họ nói trên đời này cũng có hạnh phúc.

- Có. Đạo Phật có nhìn nhận có hạnh phúc chứ nhưng mà thứ nhất là nó không có bền, thứ 2 hạnh phúc nó chỉ là giải pháp của đau khổ thôi. Thứ 3 hạnh phúc đơn giản chỉ là sự vắng mặt của đau khổ thôi.

Tức là nói cỡ nào đi nữa thì mình thấy hạnh phúc nó là cái phải xét lại. Có hiểu được cái đó thì mới lìa được 6 ái. Mà có lìa 6 ái mới hết được tâm đầu thai các cõi, còn thích cái gì đó thì còn đầu thai, cao thấp siêu đọa tùy nghiệp. Nhớ cái đó.

Có lìa 6 ái mới bỏ được tâm đầu thai các cõi. Mà còn thích cái gì đó thì còn đầu thai, cao thấp siêu đọa thì tùy nghiệp.

Tiếp theo thế nào là 6 pháp chịu phần tai hại? Bữa hôm mình nói rồi HĀNABHĀGIYA là 6 pháp dẫn đến sa đọa.

Thứ 1 là không cung kính pháp, tiếng Pali là agāraṇa là 6 bất kính. Ba cái đầu tiên là bất kính Tam Bảo, bất kính Tam Học, bất kính tinh thần Phật pháp. Dễ sợ không, bất phóng dật dịch là tinh thần Phật pháp. Cuối cùng là bất kính trong sự đãi người, đãi đây là tiếp xúc chứ không phải đãi đàng nha.

Trong chú giải giải thích thế này, bất kính đối với bậc đạo sư là sao? Các vị có biết có nhiều chuyện hay của mình, mình đem mình nói ra nó là khoe nhưng có nhiều trường hợp thì nó không hề có ý gì hết đó. Tôi nghĩ trong trường hợp này cũng là vậy.

Là từ lâu lắm rồi, tôi rất là khó chịu khi tôi thấy mình nằm cao hơn cuốn kinh, cao hơn tượng Phật, như có mấy chỗ tôi ngủ thẳng trên sàn luôn, tôi nằm thẳng trên sàn luôn. Tôi có cái nệm tôi leo lên đó tôi nằm, nhiều khi đọc sách chắt chùng chùng chùng chùng vậy đó. Tối mình nằm mình liếc thấy cuốn kinh thấp hơn mình, mình cũng khó chịu, nói gì là tượng Phật.

Và trong cách bài trí tượng Phật đó, khi tôi tới nhà Phật tử người lạ hay người quen, nếu tôi nhắm thấy nói được tôi cũng nói. Có nhiều nhà cái khánh hay cái trang thờ ở trên cao, còn có nhiều nhà họ không có trang, họ thờ Phật ngay trên đầu tủ luôn, mà đầu tủ thì rất thấp. Khi mình đứng thì tượng Phật ngang với dây lưng của mình đó, thì đối với tôi đó là sự vô phép. Không biết nói trong room nghe kịp không ta? Tức là mình thờ Phật trên cái tủ, trên cái bàn, trên 1 chỗ nào đó không cần

biết, nhưng mà tượng Phật cái vị trí, cái chiều cao ngang với dây lưng mình là không được, rất là bất kính, rất là phạm thượng. Tối thiểu minimum là chỗ ngồi của tượng Phật phải từ ngực mình trở lên, không thể nào Ngài ngồi ngang cái dây lưng của mình hết. Nói nó hơi hỗn, lung quần đó. Tượng Phật ngang lưng quần mình, ngang rón mình là hỗn.

Trong đây nói rõ là tôn kính Phật là tôn kính pháp tánh của Ngài, biết Ngài từ vô số kiếp do bi, trí, dũng mà coi như quên mất bản thân để hành ba la mật vì đời, vì Phật đạo, kiếp cuối thành Phật rồi không có 1 ngày, không 1 giờ nào không nghĩ đến chúng sinh. Kẻ nào không hiểu được cái này thì không hiểu được 3 hạnh lành căn bản của Đức Phật. Cái gì Ngài cũng biết, ai Ngài cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có. Khi mình không hiểu được con người đó trong trăm ngàn muôn triệu tỉ tỉ tỉ tỉ... đại kiếp mới có 1 người như vậy ra đời, vậy mà không hiểu.

Con người đó khi ra đời rồi, dù người ta không gặp Ngài trực tiếp, chỉ chút ít lời dạy của Ngài cũng đã cứu chuộc bao nhiêu mảnh đời tang thương máu lệ trên trần gian này. Con người đó khả kính như vậy, vậy mà có người họ hiểu không nổi, cho nên họ đối với Ngài. Trong đây nói rõ, vd vô chỗ thờ phụng đền tháp, mình có sự bất kính cũng là sự bất kính, không tìm hiểu, trong đây nói rõ không tìm hiểu về ân đức của bậc đạo sư cũng là sự bất kính. Từ chỗ không tìm hiểu về ân đức của Ngài, cho nên hình tượng về Ngài cũng không tôn trọng. Trường hợp đó gọi là thiếu lòng tôn trọng bậc đạo sư.

Trong chú giải nói khi Thế Tôn còn tại thế thì tất cả Tăng Ni và cư sĩ khắp mọi phương trời chỉ cần họ là người thờ Phật, thì trong nhà của họ thì khởi nói rồi, trong chỗ ở riêng tư của Tăng, của Ni luôn luôn có 1 chỗ ngồi rất là trang trọng, luôn được lau dọn, quét tước sạch sẽ, trải sẵn chỗ ngồi. Dù họ tu trên núi cao rừng thẳm, bên Pakistan – Pakistan hồi xưa cũng của Ấn Độ nha, dù Pakistan hay bên xứ Tích Lan, ở rừng sâu núi thẳm, hang động gì không cần biết nhưng luôn luôn có 1 chỗ ngồi rất là trang trọng, để chi? Bởi vì biết đâu, đêm nay, chiều nay, sáng sớm ngày mai, Thế Tôn sẽ xuất hiện ở đây. Dù chuyện đó có thể không có, nhưng mà vì biết Ngài còn. Mà hễ Ngài còn thì chuyện Ngài có mặt ở đây, tôi đang giảng tới đó mà phải nói là tôi tiếc vô cùng, sanh ra cái thời đó sướng thiệt chứ. Mình bây giờ cái chuyện mình được đi Ấn Độ là đã đòi hỏi cơ duyên trùng trùng quý vị biết không?

Tôi đứng ra cái plan ngày 26 này tôi bay nè, giờ cuối chương duyên ta nói đây đầu hết tron, cho nên đành phải cancel uống ghê, lòng đau như cắt. May là qua bên chỉ thấy 1 gò đất nho nhỏ chỗ trà tỳ Thế Tôn ngày xưa. Huông chi ngày xưa Ngài còn tại thế thì ai có lòng nghĩ về Ngài đều có hy vọng là sẽ được gặp Ngài trong 1 buổi sớm, buổi khuya nào đó.

Hồi xưa họ không có thờ Phật như mình bây giờ, họ chỉ chuẩn bị chỗ ngồi để Ngài có thể đến bất cứ lúc nào. Khi có tin buồn từ Kushinagar loan đi là Đức Thế Tôn đã không còn nữa, thì từ ngày ấy chỗ ngồi đó mới không còn. Và dần dần 6 thế kỷ sau, chỗ ngồi ấy thế bằng cái bàn thờ có hoa, nước cúng dường.

Rồi từ từ có thêm tượng khi người Hy Lạp vào bên Ấn Độ, phải thế kỷ thứ VI thì bắt đầu mới có tượng, thế kỷ thứ VI sau khi Phật tịch thì mới có tượng. Cho nên kính Phật là sao? Là hiểu Phật, tôn kính cả những dấu vết của Ngài dù đó là ảnh vẽ hay là tranh tượng thì đều tôn kính hết.

Trong kinh nói, khi ông vua Bình Sa Vương Bimbisara cha của A Xà Thế còn vua Bindusara cha của vua A Dục, nhớ nha, 2 cái này khác nhau nha. 1 cái là Bimbisara cha của A Xà Thế, còn cái ông kia là Bindusara cha vua A Dục.

Ông Bimbisara này nè, ông là 1 vị vua mà thương Đức Phật từ cái thuở Ngài còn phàm mới đi tu, vua thương lúc vua thấy Ngài đi bát đó. Vua thấy tướng tâm tướng của Ngài vua quý quá, vua mời vào vua nói thôi bây giờ đừng có đi tu nữa, chỉ cần bỏ cái áo này đi, mặc cái áo hoàng bào lên thì coi như đất nước này 2 anh em mình mỗi người 1 nửa. Ghê không?

1 người lạ hoắc mà mới gặp họ mình đã mời họ về làm vua 1 nửa vương quốc của mình, thương quý như vậy. Ngài từ chối Ngài nói Ngài bỏ nguyên 1 vương quốc xá gì là 1 nửa. Và Ngài cũng cảm ơn, Ngài hứa khi nào tìm đạo giải thoát được Ngài hứa sẽ quay về gặp ông.

Và sau này chính vua Bình Sa Vương là người đầu tiên cúng chùa cho Phật giáo. Ngài thành đạo vào ngày rằm tháng 4 thì 9 tháng sau vào rằm tháng 1 là Phật giáo đã có ngôi chùa đầu tiên là chùa Trúc Lâm ở Indacanda toàn trúc không.

Đó là ngôi chùa đầu tiên của Phật giáo và đó cũng là cái chỗ mà Đức Phật có cuộc đại hội đệ tử Tăng 1.250 vị đều đắc lục thông, không mời, không nhắn mà tự động vân tập mới ghé chừ. Và cũng ngay trong cuộc gặp mặt này thì Ngài tuyên giảng nội dung cương lĩnh Phật pháp trong suốt 45 năm hoằng đạo sau đó. Đó là:

Không làm các điều ác

Thực hiện các hạnh lành

Giữ gìn tâm trong sạch

Ây lời chư Phật dạy.

Đó là ngay trong kỳ đó của vua, vua này đắc đạo xong rồi thì sao ta? Vua này nghe Phật thuyết pháp vua đắc Tu Đà Hoàn mà cuối cùng vua bị hoàng tử của mình là A Xà Thế nghe lời bạn xấu đem nhốt vô trong nhà tù. Chuyện dài lắm, nhưng mà đại khái cuối cùng thấy bỏ đói mà cha không chết, A Xà Thế không cam tâm kêu người lấy dao gọt gót chân của ông, gọt gót chân của vua cha rồi xát muối lên, xong rồi đem hơ lửa cho muối nó nổ lóc bóc lóc bóc cho vui vậy đó.

Tuổi già mà bị hành hạ kiểu đó, đã thiếu ăn còn thêm gọt gót chân còn bôi muối hột lên rồi đem hơ lửa kêu lóc bóc lóc bóc, quý vị nghĩ chịu đời sao thấu. Cuối cùng ông chết, rồi ông được sanh về làm tướng quân dạ xoa uy lực nghiêng trời trong cõi Tứ Thiên Vương tên là Janavasabha.

Tại sao kiếp chót gặp Phật đắc Tu Đà Hoàn ngon lành như vậy mà tại sao chết thảm như vậy? Là bởi vì kiếp xưa, vua chết vì vết thương ở gót chân là do quả nghiệp kiếp xưa trong đời 1 Phật quá khứ đã mang giày dép vào chỗ đèn tháp với tâm kiêu mạn bất kính. Đó các vị có thấy không ta?

Vua chết vì vết thương ở gót chân là do quả nghiệp kiếp xưa trong đời 1 Phật quá khứ đã mang giày dép vào chỗ đèn tháp với tâm kiêu mạn bất kính. Có nghĩa là, ôi xá gì ba cái này, mạn này không có g, mang giày dép vào chỗ đèn tháp với tâm kiêu mạn bất kính nha, ghê vậy đó.

Thứ 2 là không tôn trọng Pháp. Vì sao? Nếu mình không tôn trọng Đức Phật thì Pháp đâu có nghĩa lý gì, đâu có gì đâu mà tôn kính.

Vì mình có hiểu Phật, mình có thương Phật, mình có quý Phật, mình có kính Phật thì mình mới có lòng tôn trọng lời dạy của Ngài. Trong đây nói rất rõ, tôn trọng Pháp là sao? Tôn trọng Pháp có nghĩa là học kỹ hiểu kỹ và tôn kính người thuyết pháp, nghe pháp. Trong chú giải nói rõ như vậy. Học kỹ hiểu kỹ bởi vì Đức Phật Ngài dạy trong Tăng Chi Bộ phần 5 chi, Ngài dạy rằng, này các Tỷ Kheo cho đến bao giờ hàng tứ chúng đệ tử của ta còn học pháp bằng sự tôn kính sakkacam, học 1 cách tôn kính, hiểu 1 cách tôn kính, ghi nhớ 1 cách tôn kính, hành trì 1 cách tôn kính thì khi ấy giáo pháp không biến mất ở đời.

Này các Tỷ Kheo, không có 1 thứ thiên tai nhân họa nào dù là do đất, do nước, do lửa, do gió, không do 1 điều kiện thiên nhiên nào sẽ tàn phá được giáo pháp Như Lai ngoại trừ do sự có mặt của người thiếu trí. Những người thiếu trí là những người không có niềm tin, không có đủ sự tôn kính khi lắng nghe, ghi nhớ, tìm hiểu và hành trì. Chính vì những người này sẽ khiến cho chánh pháp bị biến mất ở đời. Biến mất ở đây nghĩa là không được người ta biết tới nữa. Biến mất có nghĩa là vậy đó.

Thứ 2 nữa là Phật dạy 1 chỗ khác, Phật dạy rằng trên đời này có 3 hạng người khó kiếm. Hạng thứ 1 là Như Lai Bạc A La Hán Chánh Đăng Giác. Thứ 2 là đệ tử của Như Lai cũng quý hiếm vì chỉ có khi Như Lai mới có mặt. Và hạng thứ 3 là người thuyết giảng chánh pháp cũng là người khó kiếm ở đời. Là bởi vì chỉ có Phật pháp thì mới có người thuyết pháp. Và cái chữ thuyết pháp trong kinh cái nghĩa nó khó lắm. Thuyết pháp ở đây không có nghĩa là vô lật lật 2-3 trang, biết 3 mớ rồi lựa mấy đề tài an toàn rồi giảng bu lu ba la rồi gọi là pháp, không phải. Mà là đi tìm hiểu những ý nghĩa cao sâu, trừu tượng, tìm hiểu tới nơi tới chốn trao truyền cho người khác bằng từ tâm, bằng trí tuệ, bằng tinh thần trách nhiệm thì đó mới gọi là người nói pháp.

Còn nếu vì danh, vì lợi, vì 1 mục đích cá nhân nào đó không phải là người thuyết pháp, hoặc thuyết pháp mà không nhắm tới ý nghĩa cao sâu mà chỉ nói điều muốn nói thì cũng không phải là người thuyết pháp. Nhớ nha!

Cho nên có 3 hạng khó kiếm ở đời, đó là Thế Tôn, đệ tử Ngài và người nói pháp.

Trong kinh nói có lần đó, Đức Phật khi mới thành đạo, Ngài mới suy nghĩ, Ngài nghĩ trên đời này có ai mà không có thầy, không có bạn. Ta cũng vậy, ta có thể có ai trong trời đất này để ta xem là

thầy, là bạn hay không. Trong 1 suy nghĩ rất là nhanh, mình kê lại rất là chậm nhưng Ngài suy nghĩ rất là nhanh. Ngài nghĩ là trên đời này có ai mà ta có thể xem là thầy là bạn hay không, thì Ngài xét thấy rằng trong vô lượng vũ trụ và có đi xa bao nhiêu đi nữa thì cũng giống nhau 1 điểm đó là người như Ngài còn không có thì nói chi là hơn Ngài.

Do đó ta theo truyền thống của chư Phật 3 đời là tôn kính Pháp, chính Chánh Pháp đã tạo ra Phật quả do đó chư Phật tôn kính Chánh Pháp.

Nhiều lần khác trong đời của Ngài, khi các đệ tử đang thuyết giảng mà Ngài đến trước hội trường, Ngài nghe bên đó đang thuyết pháp là Ngài đứng chờ giảng xong thì Ngài mới gõ cửa để người ta ra mở cửa Ngài bước vào.

Chứ không phải như mình, mình nghĩ mình là sếp sòng, cỡ trụ trì thôi đó là coi tất cả là rác. Trụ trì có quyền coi tất cả là rác nhưng mà Phật thì không. Ngài không nghĩ như vậy, Ngài tôn trọng Chánh Pháp. Và nhiều đời khi còn là Bồ Tát Ngài cũng tôn trọng Pháp nên cuối cùng Ngài trở thành vị Pháp Vương.

Mình quý cái gì thì mình mới sở hữu được cái đó. Mình mê vàng, mê tiền mình mới trở thành đại gia. Mình tôn kính Chánh Pháp, mình đam mê thích thú trong Chánh Pháp thì mai này mình mới trở thành vị Pháp Vương chứ.

Tiếp theo là tôn kính Tăng. Không kính Phật, không kính Pháp thì lấy cái giống gì mà tôn kính Tăng. Bởi vì Tăng chính là những vị thừa hành lời dạy của Phật. Chư Tăng là định nghĩa nghiêm túc, không phải cao đầu, đập y gọi là Tăng mà là những vị có thực hành, bởi vì Tăng ở đây có tất cả là 5 hạng Tăng.

1:31

Hạng thứ 1 gọi là Sotāpanna paṭipannaka tức làm phàm phu đang tu tập để chứng sơ quả cộng thêm 4 tầng Thánh nữa thành 5 hạng Tăng bảo. Nhớ cái này nha. 5 hạng Tăng thì cái hạng đầu tiên là Sotāpanna paṭipannaka nghĩa là phàm phu đang tu tập Tứ Niệm Xứ đó, chứ không phải cao đầu đập y gọi là Tăng, không phải. Phải là người đang tu tập, dóc lòng chứ còn kiêu càn lơ xắt xụi ầu ơ ví dầu như là sáng tọa thiền 1 tiếng rưỡi, đi 1 tiếng rưỡi là bắt đầu vô tràm mền ngủ, coi phim Đại Hàn khóc khô nước mắt, chiều đi shopping rồi tối tối lên quất cho mày thêm 2 tiếng nữa thì cái đó là không có kể là tinh chuyên miên mật nha. Không có kể nha.

Người hành giả tinh chuyên miên mật có nghĩa là dóc lòng đổ máu, phơi sương, phơi thịt để tu thì mới gọi là cái hạng Sotāpanna paṭipannaka.

Đó là hạng thứ nhất cộng với 4 bậc Thánh nữa kể là 5. 5 bậc này mới gọi là Tăng nha.

Nếu với Phật Pháp mình bất kính thì đối với 5 hạng Tăng này đâu có nghĩa địa gì, không có nghĩa lý gì hết đó, chẳng có ra cái gì hết đó. Tại vì Phật với Pháp là zero thì đối với 5 cái ông Tăng này là cái gì. Nếu đối với Phật đối với Pháp không có gì, đối với Tăng không có gì thì coi như xong rồi. Đây là pháp chắc chắn dẫn đến thoái đạo, nha, chắc chắn dẫn đến thoái đạo.

Và ở đây những người không có niềm tin nơi Phật Pháp, những người đạo Chúa, đạo Hồi, đạo Do Thái, đạo Ấn thì nghe chúng tôi giảng cái này, họ nói ở tại ông đạo Phật ông nói như vậy. Nhưng mà xin thưa, tôi xin nói riêng câu này cho mấy người đó. Thật ra nếu mình hiểu Phật là gì, Pháp là gì, Tăng là gì, mình sẽ thấy ở đây không hề có vấn đề tôn giáo mà chỉ có vấn đề chân lý, chỉ có vấn đề điều thiện. Khi mà ta yêu kính được Phật, yêu kính được Chánh Pháp, yêu kính được chúng Tăng thì có nghĩa là ta đang yêu lấy điều thiện. Cái người mà không yêu được điều thiện thì nếu quả thật trên đời này có hỏa ngục thì cái chỗ đó dành cho người không yêu điều thiện, kính thưa quý vị.

Đừng có ngồi mà gán 3 thứ khói nhang, chùa miếu, ở đây không. Ở đây tôi chỉ nói Phật, Pháp là đại biểu cho điều thiện ở đời. Nếu mình không thiết tha yêu kính điều thiện thì mình đi đâu? Bởi vì theo khoa học thì nó rất là cụ thể. Mỗi vùng nó có những thứ động vật, thực vật, và khoáng vật tương ứng với thổ nhưỡng của vùng đó. Các vị nghe kịp không?

Thì với tâm tư nào nếu có tái sinh thì tâm tư đó đẩy chúng ta về 1 vùng đất tương ứng với kiểu tâm tư đó. Tôi nhắc lại thực vật, động vật và khoáng vật trên thế giới này nó phân bố tùy theo điều kiện thổ nhưỡng của mỗi địa phương.

Châu Phi nó có những thứ thực vật, động vật và khoáng vật mà bên Châu Á không có. Châu Á có những thứ bên Châu Úc không có. Và bên Châu Úc có những thứ Châu Âu không có. và Châu Âu có những thứ mà Châu Mỹ không có. Đó là vì sao? Là vì 3 thứ này thực vật, động vật, khoáng vật nó chỉ có mặt trong điều kiện thổ nhưỡng tương ứng thích hợp với nó thôi.

Cũng vậy, khi ta yêu được điều thiện hay ta yêu lấy điều ác thì tâm tư của chúng ta nó thích hợp với 1 phương trời nào đó, với 1 không gian nào đó tương ứng với nó, chuyện đó rất là dễ hiểu.

Không có tôn kính đối với tam học là sao? Không có tôn kính quan điểm hành trì có nghĩa hôm qua giảng 5 pháp hoang vu, giảng rồi. Có nghĩa là nhiều khi mình đối với Phật mình cũng tin 3 mớ, đối với Pháp, với Tăng thì cũng tôn kính 3 mớ. Có có. Nhưng trong cái hành trì lại có lơ đễnh. Trong hành trì lại thiếu niềm tin. Mình nghĩ ngày xưa trong hoàn cảnh nào đó Phật mới giảng vậy, mới cấm vậy thôi, chứ thời nay mình tu thì phải chằm chước, mình phải bỏ bớt chút, mình phải linh động chút. Cái suy nghĩ mà cho rằng chằm chước và linh động nó không phải là 100% cái sai nhưng phải nói nó rất là nguy hiểm, nha, nó rất là nguy hiểm.

Tôi nhớ ngày xưa ngày xưa, tôi có biết 1 vị thầy dạy làm báo, ông có dạy thế này nè. Ông nói mỗi 1 bài báo nêu mà 1 ký giả, 1 phóng viên kỳ cựu thì thôi, nhưng mà thông thường, 1 người ký giả, 1 phóng viên viết bài báo họ đã xem cái bài viết của họ giống như 1 hình tam giác vậy đó. Có nghĩa là nếu cần mình có thể xén bỏ đi phần ít quan trọng nhất. Cái hình tam giác thì nó có đỉnh và đáy, thì đỉnh là cái phần nhọn, diện tích nhỏ nhất. Thì ông nói rằng khi viết bài mình nên dự trừ nếu đem lên tòa soạn, mà tòa soạn giờ cuối cắt giảm nội dung, cắt giảm dung lượng bài viết thì mình nên cắt cái gì. A, mình lựa cái chỗ ít quan trọng nhất mình cắt. Lúc mình viết mình đã liệu rồi. Chỉ cần họ nói cắt bớt dung lượng là mình làm cái rẹt cắt liền không có trục trặc. Vì sao? Là vì phần ít quan trọng nhất.

Cũng vậy, khi mình có 1 miếng bánh pizza hình tam giác, thì nếu có người xin mình thì mình, mình không thương họ thì mình sẽ cắt cho họ phần ít nhất, cắt phần đỉnh hình tam giác pizza. Rồi người thứ 2 tới xin mình cũng cắt tiếp phần nào nhỏ nhất trong diện tích của cái bánh pizza đó. Mình cứ theo phần nhỏ nhất mình xén, xén.

Ở đây cũng vậy, theo trong tinh thần của Phật Pháp là nếu tinh thần tam học theo kiểu không cần thiết thì linh động đó thì mình sẽ xén từ từ, thì theo quý vị cái hình tam giác mà quý vị xén riết nó còn lại cái gì ta? Còn lại cái hình bình hành, có đúng vậy không ta? Hình tam giác mình xén riết có phải là hình bình hành không? Mình cứ xén xén xén dần, cuối cùng xén riết, cuối cùng thì nó chỉ còn lại 1 đường thẳng thôi quý vị. Quý vị không tin quý vị vẽ hình tam giác quý vị xén đi, cắt cắt riết, cắt riết cuối cùng nó chỉ còn 1 vệt thẳng. Mà khi nó còn 1 vệt thẳng thì sao ta? Là mình tha hồ dễ xén vô cùng, cứ cắt bớt, bị nó cũng còn có 1 đường thẳng mà, mình cắt đầu nào cũng được hết.

Ở đây cũng vậy, Ngài Na Tiên Ngài nói rằng trước khi viên tịch Đức Phật có dặn Ngài A Nan, khi ta tịch rồi chúng Tăng có thể bỏ những học giới nhỏ nhất. Trong kỳ kiết tập, Ngài Ca Diếp Ngài có hỏi Ngài A Nan vậy chứ Thế Tôn có nói cái gì nhỏ hay không? Ngài A Nan nói không, lúc đó tôi khổ quá khổ, tôi buồn cái chuyện Thế Tôn sắp đi cho nên tôi không còn tâm trí đâu mà hỏi câu đó nữa. Thì Ngài Ca Diếp Ngài trách, Ngài nói đó cũng là lỗi của hiền giả. Tuy nhiên, tất cả những gì Thế Tôn đã thuyết giảng, đã ban hành, đã cấm chế, đã quy định chúng ta cứ như vậy y giáo phụng hành không thêm bớt, không sửa đổi gì hết.

Và đến mấy trăm năm sau, đến đời Ngài Nāgasena ra đời, Ngài có đem chuyện đó ra Ngài nói, thì vua Milinda có hỏi Ngài vậy chứ tại sao các vị Thánh không lựa ra được 1 mớ nào bỏ bớt cho nó nhẹ, thì Ngài Na Tiên Ngài trả lời thế này. Ngài nói ông vua cha trước khi chết ông có dặn đám con, khi phụ vương băng hà rồi mấy con coi vùng đất nào không quan trọng thì bỏ bớt cho nước láng giềng đi. Thì Ngài Na Tiên Ngài hỏi có ông vua nào dặn dò như vậy hay không và nếu có thì mấy ông Thái tử, Hoàng Thái tử, mấy ông vua con đời sau mấy ông có làm theo lời cha hay không?

Tại vì ông cha ông nói đất bao la quá mình kiểm soát không nổi, thôi nếu cha mất rồi mấy con coi cái vùng nào hoang vu bỏ bớt được thì bỏ.

Thì ông vua Milinda ông nói: dạ thưa Ngài, không ạ, trầm trong tư cách, vị thế của 1 ông vua, trầm xin thay mặt cho mấy ông hoàng thái tử trả lời như sau. Đất không kiểm thêm thì thôi tội tình gì bỏ bớt.



Thì Ngài Na Tiên nói, cũng vậy. Trong suy nghĩ của Tăng chúng, các bậc Thánh hiền cổ đức xưa giờ thì vị Chánh Đẳng Giác là quý hiếm và lời dạy và giáo luật của vị Chánh Đẳng Giác cũng là quý hiếm thì không thêm thì thôi chứ mắc gì mà bớt. Nhớ nha!

Người nào có lòng muốn linh động sửa chữa và thêm bớt người đó được gọi là bất kính đối với tam học, nhớ nha. Thêm nữa là chông đối bất kính đối với bất phóng dật là sao? Là tinh thần APPAMĀDA, có nghĩa là tin Phật, kính Phật, tin tam học, cái gì cũng tin hết nhưng mà quan điểm thì ầu ơ ví dẫu, không sao đâu. Chính 3 chữ không sao đâu cũng chính là 1 thái độ cực kỳ nguy hiểm.

Trong kinh mô tả, tinh thần phóng dật nó giống hệt như là cái hang cua trên đồng ruộng, không biết bà con có biết lỗ mọi không ta, mọi có ô. Có nghĩa là con cua, con còng, con rắn, con lươn gì đó mà nó khoét vô mấy cái bờ ruộng, bờ đê rồi nước rỉ rỉ rỉ rĩ đó. Thì ruộng có nhiều khi người ta cần phải giữ nước không cho nó rút theo mực sông rạch, rồi có lúc họ cho nước nó thấp hơn sông rạch, có lúc mình muốn giữ cho nó cao hơn sông rạch. Cứ mấy bờ đê mà nó bị mấy lỗ mọi rò rỉ thì kẹt lắm. Nó rò rỉ rò rỉ.

Cũng vậy có những quan điểm tu hành được gọi là coi nhẹ, không sao đâu. Thì cái thái độ cho rằng không sao đâu là bất kính APPAMĀDA.

Trước khi viên tịch Phật dạy, vạn hữu vô thường chớ phóng dật. chữ phóng dật. Không phóng dật ở đây gọi là APPAMĀDA, là không dễ nguoi, không phóng dật. Còn PAMĀDA dễ nguoi. Tôi không thích xài chữ dễ duoi mà thích xài chữ dễ nguoi hơn. Dễ nguoi là sao? Dễ nguoi có 3 nghĩa:

Một là xem điều ác nhỏ rồi không sợ.

Hai là xem điều thiện nào đó nhỏ rồi không làm.

Ba là không biết sợ tái sinh.

Đây là 3 cái dễ nguoi. 1 là xem điều ác nào đó nhỏ rồi không sợ. Bữa hôm tôi giải thích cái này rồi, 1 câu nói cho vui có gì đâu, 1 động tác nháy mắt, lắc đầu, bĩu môi, trề môi rồi vậy đó, chút xíu vậy đó, nó không có gì đâu nhưng mà thật ra nó có thể là mầm của đại họa mình không có biết. Cho nên không dễ nguoi ở đây là đối với điều thiện, không xem điều thiện nào là nhỏ rồi chê không làm. Thứ 2 là không xem điều ác nào là nhỏ rồi thực hiện. Thứ 3 là biết sợ mọi hình thức tái sinh dù đó là cái chỗ cao nhất, sướng nhất.

Hễ còn có 1 chút xíu xiu xiu dấu vết tái sinh thì còn cơ hội thiện ác. Còn thiện ác thì còn trầm luân. Khổ vậy đó, chỉ còn 1 chút cơ hội tái sinh thì còn cơ hội thiện ác, hễ còn thiện ác thì còn tái sinh.

Vd như vị A Na Hàm sinh về cõi Tịnh Cư thì coi như quá rồi, quá đỉnh rồi, cái đó qua khỏi đỉnh rồi. Nhưng mà vì cõi Tịnh Cư nếu mình về đó mình vẫn còn là A Na Hàm thì mình vẫn còn tái sinh, vẫn còn quần quanh trong 5 cõi đó. Không có nhiều, cứ 1 cõi mình ở có 1 lần thôi nhưng mà ít ra mình cũng đi đủ 5 cõi. 5 cõi tổng cộng lại là thời gian luân hồi của 5 cõi Tịnh Cư tổng cộng là 31 ngàn đại kiếp. Cõi thấp nhất là 1000 đại kiếp, các cõi sau gấp đôi cõi trước. Vd như cõi 1 là 1000, cõi 2 là 2000, rồi 4000, 8000, 16000. Các vị đếm cái này được không ta? Đây, nhớ nha.

Bất phóng dật là vậy mà mình không biết sợ, mình thấy còn 1 chút dấu vết tái sinh thôi, may là A Na Hàm rồi đó. Mà chỉ cần 1 chút xíu xiu xiu cơ hội tái sinh thôi là có thể kéo dài tới 31 ngàn đại kiếp, khiếp như vậy. Nếu bà con hỏi tôi đại kiếp là gì, tôi nói nghe thiệt mới run.

Lịch sử hình thành 1 trái đất từ lúc chỉ có các loài vi khuẩn cho đến khi có con người rồi trái đất băng hoại chỉ là  $\frac{1}{4}$  thời gian của 1 đại kiếp vốn gồm 4 giai đoạn thành, trụ, hoại, không. Mỗi giai đoạn lâu bằng nhau, cho nên từ lúc có các loài vi khuẩn cho đến khi trái đất mất nó chỉ là giai đoạn vũ trụ thôi. Còn giai đoạn hoại, có nghĩa là từ lúc có mà nó tiêu từ từ từ từ đến lúc không còn gì hết thì cái đó là giai đoạn hoại. Rồi khi nó không còn gì nó trở thành 1 khoảng không thì giai đoạn đó là gọi là không, giai đoạn không có gì nó cũng lâu tương đương với giai đoạn hình thành. Bốn giai đoạn thành, trụ, hoại, không, đó là giải thích trong kinh như vậy.

Cho nên bất phóng dật ở đây cái nghĩa nó sâu như vậy, còn 1 chút xíu dấu vết thôi là vị A Na Hàm phải tái sinh tới 31 ngàn đại kiếp. Mà mỗi đại kiếp như vậy nó lâu thế nào chúng tôi đã nói rồi. Đó mới nói, từ lúc lịch sử hình thành trái đất, lúc có vi khuẩn cho đến khi có con người rồi băng hoại chỉ là  $\frac{1}{4}$  của 1 đại kiếp thôi. Mà 31 ngàn lần như vậy.

Cái thứ 6 là đả người thiếu tôn kính. Nghĩa là không dùng pháp để đả, không dùng tâm lạnh thiện chỉ để tiếp người.

Cái này quan trọng lắm, cái thứ 6 này không giải thích quý vị không hiểu được. Đời sống này chúng ta không thể sống 1 mình mà nó phải có sự thù tạc qua lại với nhau. Cái thứ 6 này rất quan trọng. Chúng ta không thể sống 1 mình mà nó phải có sự thù tạc qua lại với ai đó trong đường đời này. Chuyện đó không có. Ngay cả 1 người sống trong rừng sâu lâu lâu họ cũng gánh củi, gánh thịt thú rừng xuống phố họ đổi hàng, đổi muối, đổi gạo.

Cho nên trong quan hệ giữa người với người, khi không có sự tôn kính tối thiểu, không có thiện pháp tối thiểu, thì chúng ta chỉ có giết nhau, chỉ có hại nhau, chỉ có lật lòng lừa đảo nhau thôi, nhớ cái này nha. Cái thứ 6 đó.

Khi thiếu thiện tâm thì gặp nhau người ta chỉ hại nhau hoặc là xem thường nhau. Thế giới này phải nói là nó 1 nơi chốn đối giao thù tạc, thừa quý vị. Cho nên một nửa trách nhiệm làm người là tu thân, là chánh tâm, là lo cho chính mình. Nhưng 1 nửa trách nhiệm làm người còn lại là anh sống sao cho phải đạo, phải lẽ với người khác, kính thưa quý vị.

Nếu anh làm chuyện này không nổi coi như anh chỉ có khả năng làm người 1 nửa thôi, nhưng mà nó không đúng đâu. Khi anh đối với người khác quá tệ có nghĩa anh đối với anh có vấn đề. Chia 2 ra mà nói thì lo phần đạo đức bản thân là 50% rồi khả năng ứng xử đối đáp, thù tạc với đời 50%. Đó là nói trên mặt giấy chứ trong thực tế khi bản thân mình, khi mình đối với người khác quá tệ thì có nghĩa là bản thân mình, đạo đức và trí tuệ của mình cũng có vấn đề mình mới hành xử tệ như vậy nha.

OK ngày mai mình nói tiếp. Chúc các vị 1 ngày vui, 1 đêm an lành vô lượng an lạc và nhiều mộng đẹp, bye bye.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---